

Báo cáo thị trường

# Báo cáo ngày: VN Index biến động mạnh, khối ngoại quay lại mua ròng

09/04/2025

**VN Index đóng cửa quanh vùng 1,094.3 điểm (-3.4%) trong ngày chính sách thuế đối ứng của Mỹ bắt đầu có hiệu lực.** Nhóm Vingroup nỗ lực tăng giá trở lại tuy nhiên áp lực bán vẫn lớn tại lĩnh vực Ngân hàng và trạng thái dư bán sàn tại nhiều nhóm cổ phiếu như Thép, Khu công nghiệp, Chứng khoán,... tiếp tục gây áp lực lên điểm số.

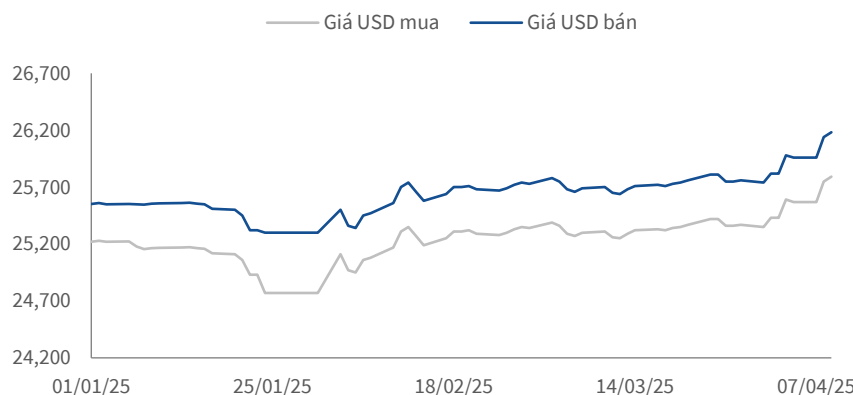
**NĐTNN mua ròng trở lại sau chuỗi phiên bán ròng mạnh, quy mô đạt hơn 253.8 tỷ VND.** MWG dẫn đầu топ mua ròng với giá trị 396.6 tỷ VND, xếp tiếp theo là FPT, TCB. Ở chiều ngược lại VCB, MBB, MSN chịu áp lực bán ròng lớn nhất.

**Chúng tôi nhận định nhà đầu tư vẫn nên ưu tiên quản trị danh mục theo hướng giữ tỷ trọng tiền mặt ở mức cao.** Việc giải ngân hiện tại chỉ mang tính chất thăm dò với tỷ trọng thấp, phù hợp với nhà đầu tư có khẩu vị rủi ro cao, thực hiện đối với nhóm cổ phiếu của các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh tập trung tại thị trường nội địa.

**F2504 đóng cửa giảm 0.5 điểm, về ngưỡng 1,178 điểm.** Mức giảm thấp hơn đáng kể so với biên độ của chỉ số cơ sở kéo theo basis dương quay lại với hợp đồng tháng 4, đạt +9.3 điểm. Gap dương cũng là trạng thái chính tại các hợp đồng tương lai còn lại của VN30. Khối ngoại và khối tự doanh đều Long ròng tương ứng 3,404 hợp đồng và 8,009 hợp đồng.

## Tỷ giá USD/VND tăng lên mức cao mới trong năm 2025

Giá USD/VND mua bán tại Vietcombank [VND]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research tổng hợp

## Tổng quan thị trường

Chỉ tiêu	Giá trị	%Thay đổi
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1,094	-3.4%
KLGD [triệu CP]	1,548	41.0%
GTGD [tỷ VND]	32,395	28.1%
Khớp lệnh	30,321	32.8%
Thoà thuận	2,074	-15.8%
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	193	-4.2%
KLGD [triệu CP]	144	60.1%
GTGD [tỷ VND]	1,942	50.3%
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	84	-0.1%
KLGD [triệu CP]	85	0.6%
GTGD [tỷ VND]	1,006	-4.3%

## Mục lục

- Diễn biến TT VN và quốc tế ►
- Vì sao thị trường giảm điểm? ►
- Quan điểm thị trường ►
- Các thông tin đáng chú ý ►
- Thị trường phái sinh & chứng quyền ►
- Danh sách cổ phiếu khuyến nghị ►
- Phụ lục: Tổng quan hiệu suất thị trường ►

**Nguyễn Trọng Đình Tâm**

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư  
tamntd@tvs.vn

Tổng quan thị trường hôm nay

# MWG tiếp tục thu hút dòng tiền từ NĐTNN

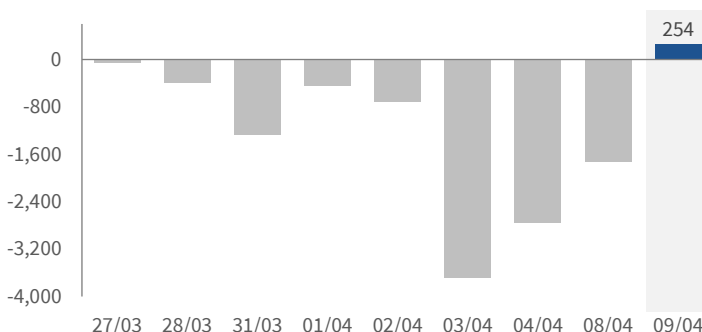
**VN-Index** ▼ 1,094 (-3.4%)  
1548.0 triệu CP 32,395 tỷ VND (+28.1%)

**HNX-Index** ▼ 193 (-4.2%)  
143.7 triệu CP 1,942 tỷ VND (+50.3%)

**UPCoM-Index** ▼ 84 (-0.1%)  
84.7 triệu CP 1,006 tỷ VND (-4.3%)

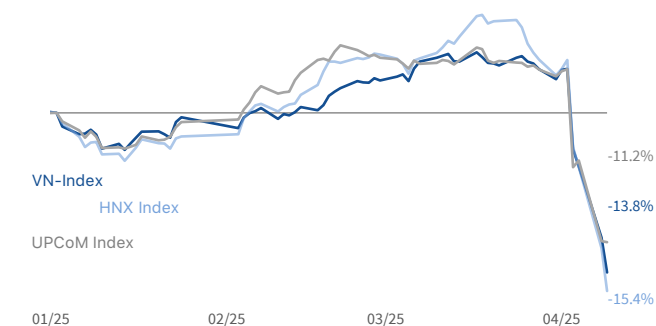
## Khối ngoại mua ròng 254 tỷ VND

Giá trị mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



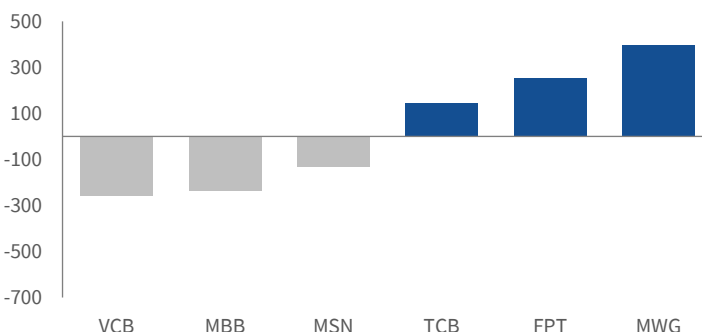
## Hiệu suất của VN Index ở mức -13.8% từ đầu năm

Hiệu suất tính từ đầu năm 2025 [YTD] của các chỉ số [%]



## NĐTNN mua ròng nhiều nhất tại MWG, FPT và TCB

Top CP mua/bán ròng của NĐT nước ngoài trên HSX [tỷ VND]



## Trung Quốc và Hồng Kông là TTCK duy nhất tăng điểm trong các chỉ số chúng tôi theo dõi

Hiệu suất của các chỉ số chứng khoán chính [%]

Chỉ số	Quốc gia	Giá đóng cửa [điểm]	GTGD [triệu USD]	Thay đổi giá		Định giá		Chỉ báo kỹ thuật			
				1 ngày	YTD	P/E	P/B	Kháng cự	Hỗ trợ	RSI	MA (20)
VN-Index	Việt Nam	1,094	874	-3.4%	-13.8%	12.6	1.5	1,280	1,257	11	1,293
HNX-Index	Việt Nam	193	45	-4.2%	-15.4%	19.2	1.1	230	220	13	235
S&P 500	Mỹ	4,983	138,153	-1.6%	-15.1%	21.3	4.3	5,842	5,823	21	5,551
Dow Jones	Mỹ	37,646	39,264	-0.8%	-11.2%	19.8	4.8	42,594	42,051	21	41,259
FTSE 100	Anh	7,690	7,609	-2.8%	-6.9%	11.7	1.8	8,385	8,325	24	8,480
Euro Stoxx 50	Euro	4,627	15,839	-3.1%	-5.9%	14.1	1.9	4,999	4,978	25	5,249
Shanghai Composite	Trung Quốc	3,187	98,233	1.3%	-2.3%	13.5	1.3	3,340	3,328	35	3,342
SZSE Component	Trung Quốc	9,540	53,616	1.2%	-5.4%	21.5	2.0	10,729	10,563	24	10,528
Hang Seng	Hồng Kông	20,264	28,970	0.7%	3.3%	10.1	1.1	20,890	20,563	29	23,146
Nikkei 225	Nhật Bản	31,714	28,655	-3.9%	-20.5%	16.4	1.7	40,000	38,416	27	36,051
KOSPI	Hàn Quốc	2,294	6,065	-1.7%	-4.4%	11.4	0.8	2,616	2,590	24	2,537
VIX Index	Mỹ	50	#N/A	-4.4%	179.1%	#N/A	#N/A	N/A	N/A	#N/A	#N/A

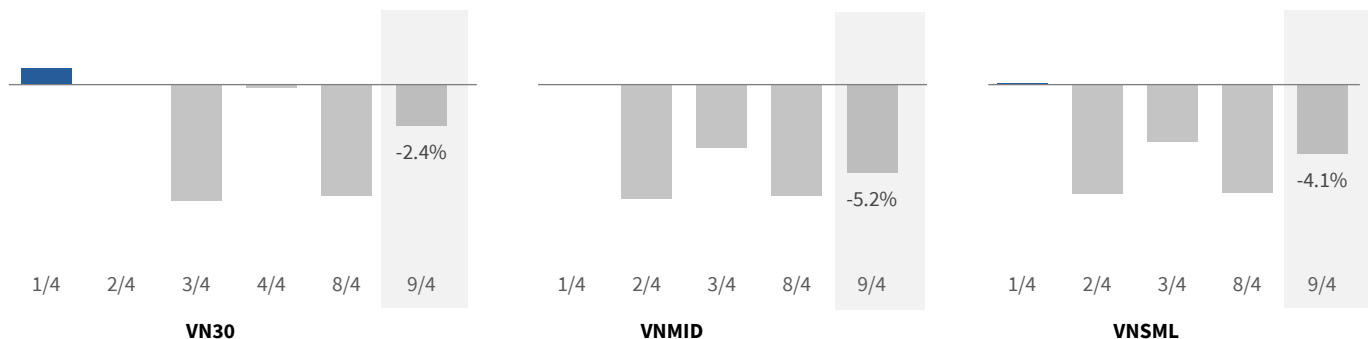
Ghi chú: Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 được lấy giá trị giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, TVS Research

## Diễn biến giao dịch theo nhóm chỉ số & ngành

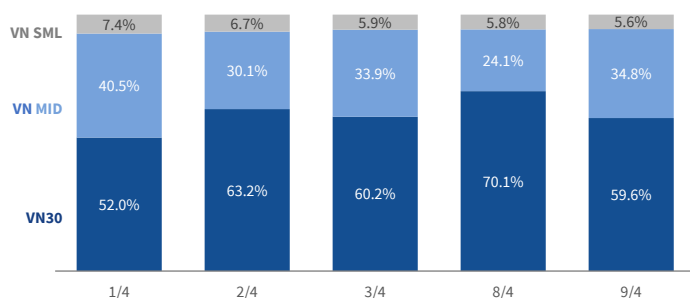
### Các chỉ số con của HSX duy trì đà giảm

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số [%]



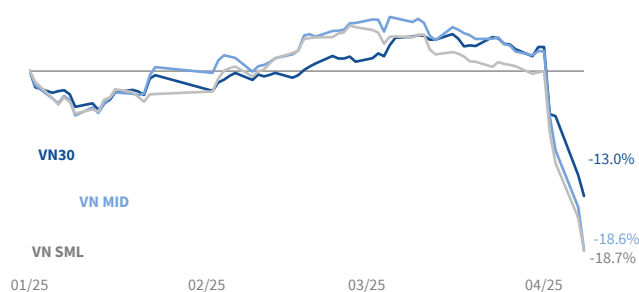
### Dòng tiền tìm đến nhóm vốn hóa vừa

Tỷ trọng GTGD theo các nhóm chỉ số [%]



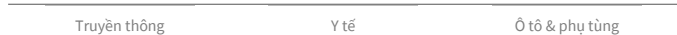
### Hiệu suất của VN MID ở mức -18.6% kể từ đầu năm

Hiệu suất của các chỉ số từ đầu năm 2025 [%]



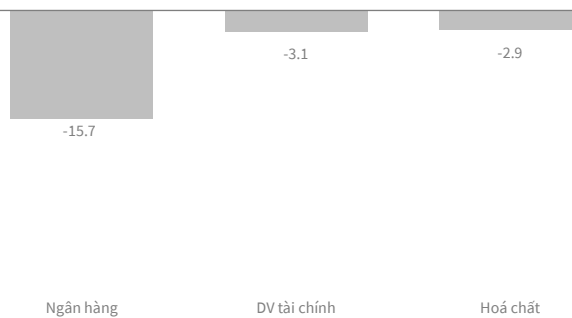
### Không có nhóm ngành nào tăng điểm

3 ngành đóng góp tích cực nhất vào VN-Index [điểm]



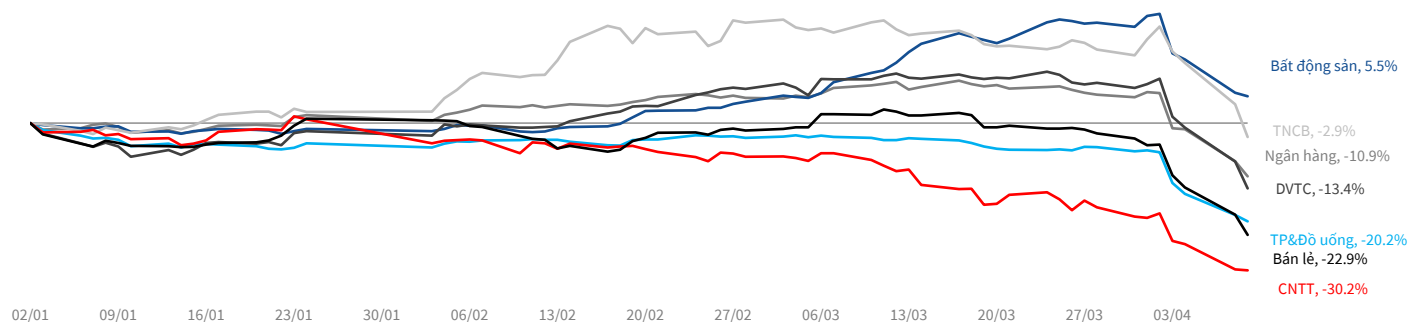
### ... trong khi nhóm Ngân hàng giảm điểm mạnh nhất

3 ngành có vận động tiêu cực [điểm]



### Hiệu suất của nhóm Ngân hàng ở mức -10.9% kể từ đầu năm 2025

Hiệu suất các nhóm ngành từ đầu năm [%]

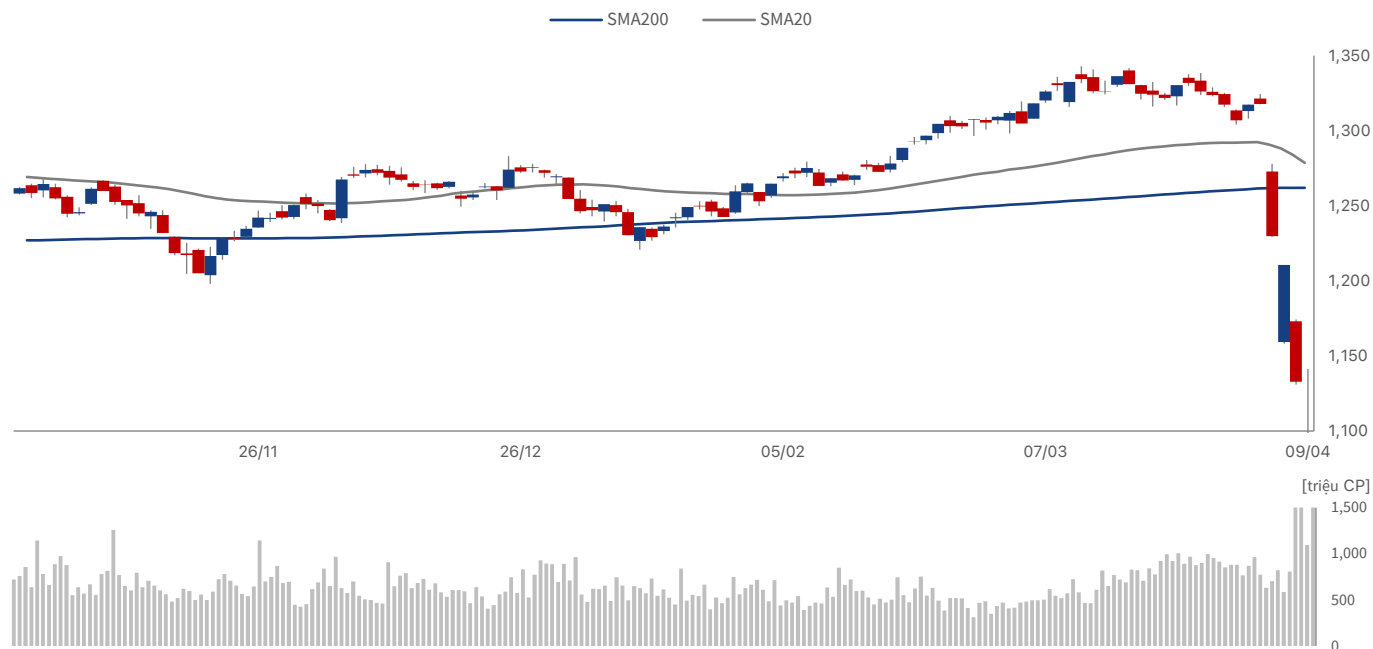


Nguồn: Fiiipro, TVS Research

Vì sao thị trường giảm điểm?

# VN Index có thể hồi phục kỹ thuật

Biểu đồ VN-Index và các chỉ báo kỹ thuật [điểm]



Chỉ báo động lượng	Giá trị	GT so sánh	Hành động	Chỉ báo trung bình động	Giá trị	GT so sánh	Hành động
Relative Strength Index	29	50	<b>Bán</b>	Simple Moving Average (20)	1,295	1,094	<b>Bán</b>
Stochastic %K	0	40	<b>Bán</b>	Simple Moving Average (50)	1,290	1,094	<b>Bán</b>
Momentum (10)	33	40	<b>Bán</b>	Simple Moving Average (100)	1,270	1,094	<b>Bán</b>
MACD level (12,36)	33	0	<b>Mua</b>	Simple Moving Average (200)	1,260	1,094	<b>Bán</b>
<b>Tín hiệu mua</b>			<b>1</b>	Exponential Moving Average (20)	1,266	1,094	<b>Bán</b>
<b>Tín hiệu trung tính</b>			<b>0</b>	Exponential Moving Average (50)	1,282	1,094	<b>Bán</b>
<b>Tín hiệu bán</b>			<b>3</b>	Exponential Moving Average (100)	1,270	1,094	<b>Bán</b>
				Exponential Moving Average (200)	1,182	1,094	<b>Bán</b>
				Bollinger Band (20)	1,293	1,094	<b>Bán</b>
				<b>Tín hiệu mua</b>			<b>0</b>
				<b>Tín hiệu trung tính</b>			<b>0</b>
				<b>Tín hiệu bán</b>			<b>9</b>

• Sau nhịp giảm nhanh vừa qua của thị trường, chúng tôi dự báo VN Index có thể xuất hiện nhịp hồi phục kỹ thuật với các vùng kháng cự quan trọng là 1,100 và 1,130, trước khi tiếp diễn xu hướng Giảm

• Chúng tôi nhận định nhà đầu tư vẫn nên ưu tiên quản trị danh mục theo hướng giữ tỷ trọng tiền mặt ở mức cao. Việc giải ngân hiện tại chỉ mang tính chất thăm dò với tỷ trọng thấp, phù hợp với nhà đầu tư có khẩu vị rủi ro cao, thực hiện đối với nhóm cổ phiếu của các doanh nghiệp có hoạt động kinh doanh tập trung tại thị trường nội địa

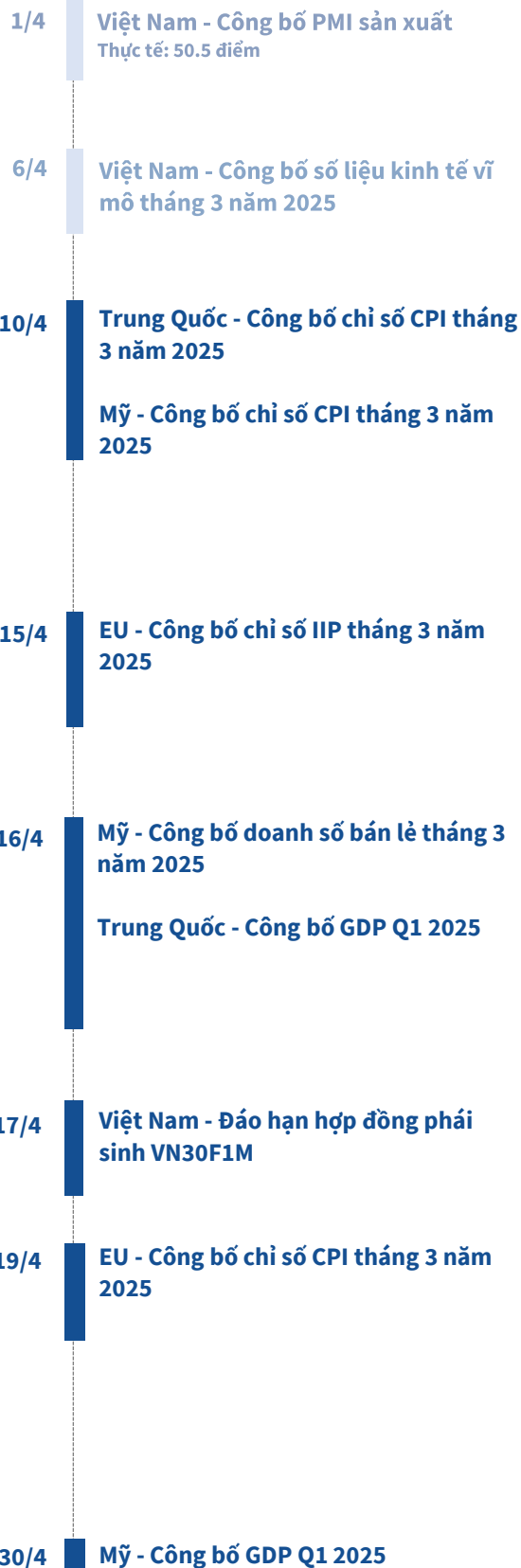
### Thông tin vĩ mô

**Mỹ thông báo sẽ áp thêm 50% với hàng hoá nhập khẩu từ Trung Quốc, nâng mức thuế đối ứng áp dụng với hàng hoá từ nước này lên 104%.** Mức thuế mới này có hiệu lực từ ngày 9/4. Động thái này được xem là hành động đáp trả với quyết định áp thuế 34% với hàng hoá nhập khẩu từ Mỹ của Trung Quốc.

### Thông tin ngành/doanh nghiệp

**FTSE Russell vừa công bố báo cáo phân loại thị trường định kỳ, theo đó tiếp tục giữ Việt Nam trong danh sách theo dõi nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp.**

Theo đánh giá của tổ chức này, thị trường Việt Nam hiện vẫn chưa đáp ứng đầy đủ 2 tiêu chí bao gồm (1) chu kỳ thanh toán (DvP) và (2) chi phí liên quan đến các giao dịch không thành công. Mặc dù cơ chế non pre-funding (NPF) đã chính thức được triển khai từ ngày 2/11/2024 nhằm cải thiện và đáp ứng các yêu cầu nêu trên, FTSE Russell cho biết cần thêm thời gian để tiếp tục theo dõi diễn biến thực tế trên thị trường và thu thập ý kiến từ các bên tham gia. Trên cơ sở đó, chúng tôi duy trì quan điểm rằng FTSE Russell có thể nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam lên nhóm thị trường mới nổi thứ cấp trong kỳ rà soát T9 2025

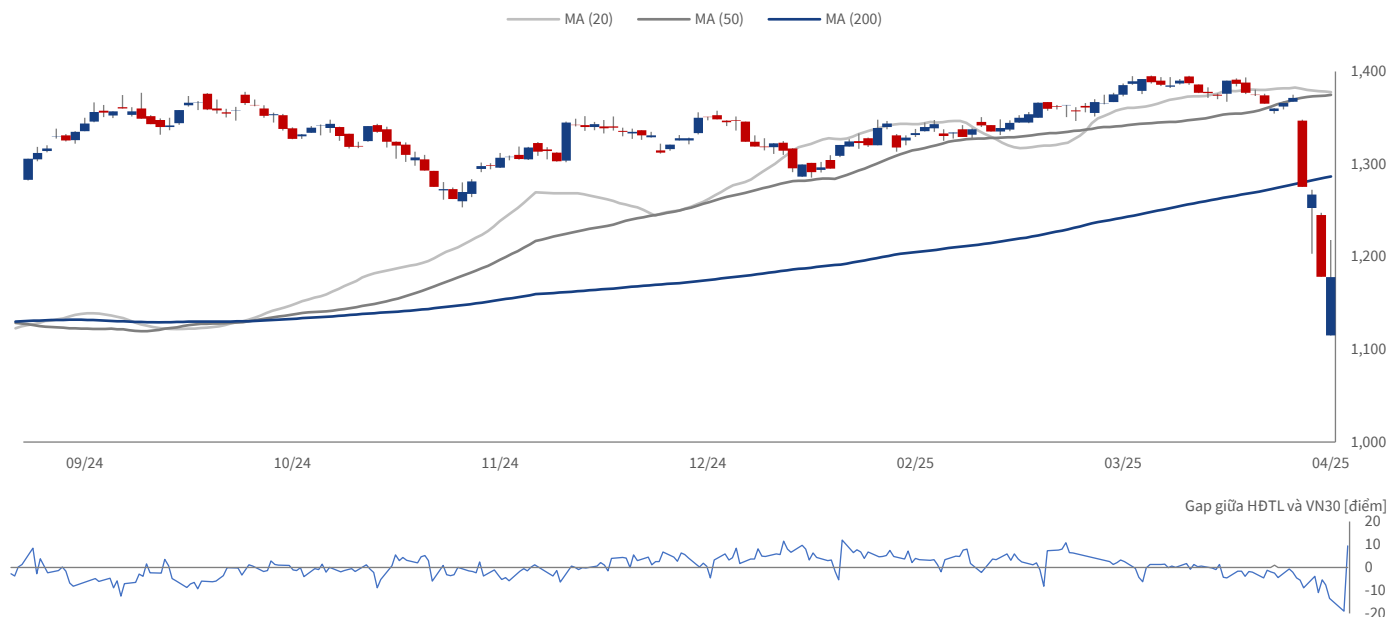


# Diễn biến thị trường tương lai chỉ số VN30

## Thị trường tương lai

### Basis VN30F1M quay lại mức dương

Diễn biến hợp đồng tương lai VN30F1M [điểm]



### Bảng giá Hợp đồng tương lai chỉ số VN30

Mã hợp đồng	Ngày đáo hạn	Basis	Khớp lệnh			NĐTNN (HĐ)		Tổng KL
			Giá	+/-	+/- (%)	NN mua	NN bán	
VN30F2503	17/04/2025	9.3	1,178	-0.5	0.0%	22,016	18,612	580,281
VN30F2504	15/05/2025	5.2	1,174	-8.2	-0.7%	53	75	2,050
VN30F2506	19/06/2025	1.7	1,170	-22.8	-1.9%	58	31	615
VN30F2509	18/09/2025	6.3	1,175	-6.7	-0.6%	4	3	428

### Nhận định thị trường tương lai

F2504 đóng cửa giảm 0.5 điểm, về ngưỡng 1,178 điểm. Mức giảm thấp hơn đáng kể so với biên độ của chỉ số cơ sở kéo theo basis dương quay lại với hợp đồng tháng 4, đạt +9.3 điểm. Gap dương cũng là trạng thái chính tại các hợp đồng tương lai còn lại của VN30. Khối ngoại và khối tự doanh đều Long ròng tương ứng 3,404 hợp đồng và 8,009 hợp đồng.

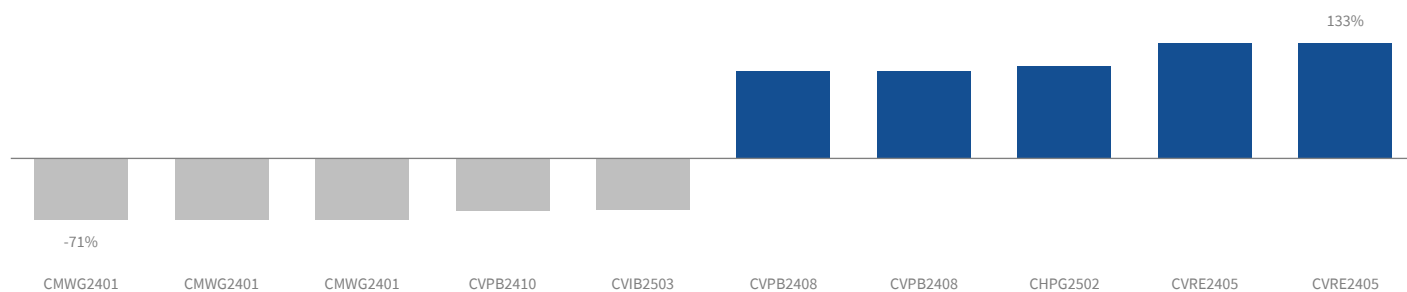
### Hành động

Trên đồ thị ngày, F1M hình thành nến xanh, phù hợp với chiến lược Long intraday mà chúng tôi đề cập trong báo cáo gần nhất. Trong phiên tới khả năng rung lắc có thể quay lại với thị trường, do đó chúng tôi đề xuất chiến lược swing trade với vùng hỗ trợ gần là 1,160 – 1,165 và kháng cự gần là 1,190.

## Diễn biến thị trường chứng quyền

### Mã chứng quyền CVRE2405 tăng mạnh nhất, 133% trong phiên hôm nay

Diễn biến thị trường chứng quyền [%]



Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

### Nhóm CW của họ Vingroup ghi nhận sắc xanh chiếm ưu thế

• Sắc xanh chiếm ưu thế trở lại tại nhóm CW của họ Vingroup. Xét về hiệu suất, CVRE2405 tăng tốt nhất thị trường với biên độ 133.3% trong bối cảnh cổ phiếu VRE hồi phục với biên độ gần 2.9%. Ở chiều ngược lại, CMWG2401 giảm mạnh nhất (-70.6%) khi cổ phiếu cơ sở tiếp diễn xu hướng Giảm trong phiên hôm nay

• Danh sách CW quan sát của chúng tôi chứng kiến trạng thái phân hóa quay lại, trong đó CFPT2404 và CVRE2503 tăng tương ứng 9.3% và 20.2%. Nhà đầu tư có thể cân nhắc nhịp biến động hiện tại để thăm dò vị thế với tỷ trọng thấp tại các CW của nhóm Ngân hàng

### Danh sách CW quan sát

Mã CW	TCPH	Ngày GDCC	Khớp lệnh		Giá thực hiện	Tỷ lệ chuyển đổi	Khối lượng
			Giá đóng cửa	%			
<b>CMBB2407</b>	ACBS	31/10/2025	950.0	-16.7%	22,590	1.7:1	281,800
<b>CFPT2404</b>	ACBS	31/10/2025	1,650.0	9.3%	26,814	14.9:1	594,700
<b>CHPG2406</b>	SSI	24/10/2025	320.0	-3.0%	30,500	4.0:1	452,400
<b>CVRE2503</b>	SSI	23/10/2025	1,370.0	20.2%	86,348	2.0:1	346,200
<b>CVPB2501</b>	SSI	23/10/2025	380.0	-7.3%	124,773	2.0:1	346,200

Nguồn: Fiinpro-X, TVS Research

Ghi chú: Giá đóng cửa, Giá thực hiện có đơn vị là VND/đơn vị

Ngày GDCC: Ngày giao dịch cuối cùng

## Danh sách cổ phiếu khuyến nghị

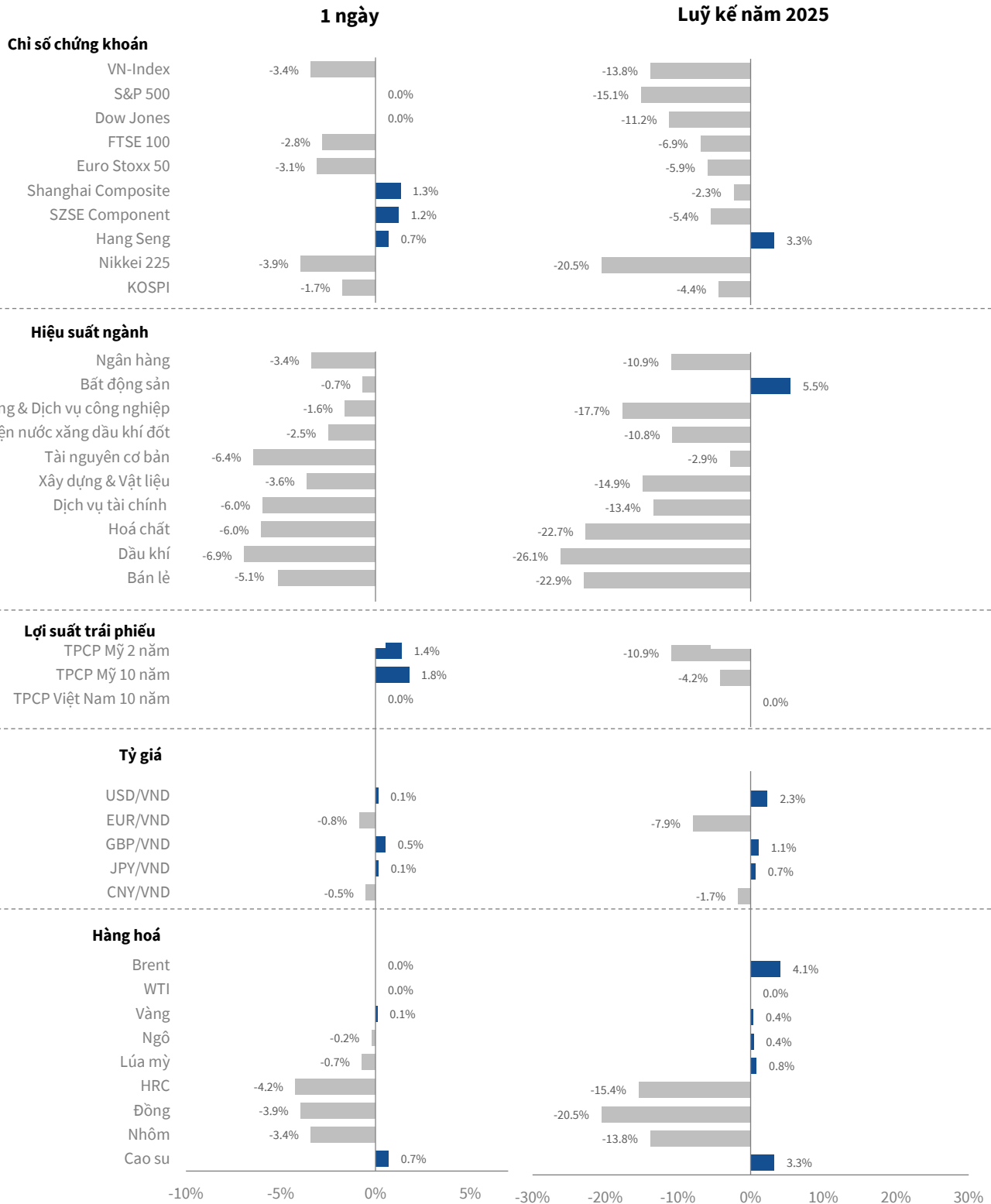
Mã	Ngành ICB cấp 2	Thông tin thị trường					Định giá				
		Giá đóng cửa	Vốn hoá	Beta	%	%	P/E	P/B	Giá	+/-	Ngày ra
NLG	Bất động sản	25,950	9,993	1.5	-7%	-24%	19.3	1.0	50,400	94%	24/01
KBC	Bất động sản	22,150	17,002	1.6	-7%	-13%	44.5	0.9	41,700	88%	24/01
VCB	Ngân hàng	52,500	438,673	1.1	-6%	-9%	13.0	2.2	90,900	73%	24/01
TNG	Hàng cá nhân & Gia dụng	14,600	1,790	1.8	-10%	-35%	5.7	1.0	31,100	113%	24/01
TCB	Ngân hàng	23,600	166,731	1.0	-1%	-3%	7.7	1.2	32,100	36%	24/01
HPG	Tài nguyên Cơ bản	21,300	136,240	1.3	-7%	-14%	11.3	1.2	34,500	62%	24/01
CTG	Ngân hàng	33,800	181,506	1.2	-6%	-5%	7.2	1.2	48,000	42%	24/01
PDR	Bất động sản	15,050	13,141	1.4	-7%	-22%	78.9	1.2	23,600	57%	24/01
HCM	Dịch vụ tài chính	23,700	17,063	1.5	-7%	-12%	15.1	1.6	35,600	50%	24/01
KDH	Bất động sản	24,250	24,520	1.5	-7%	-28%	28.1	1.4	42,300	74%	24/01
VGC	Xây dựng và Vật liệu	36,650	16,432	1.5	-7%	-12%	14.9	2.0	59,600	63%	24/01
FPT	Công nghệ Thông tin	105,300	154,904	0.7	0%	-31%	19.6	5.2	180,000	71%	24/01

## Danh sách báo cáo gần đây

Loại báo cáo	Tiêu đề	Công ty/Ngành	Ngày phát hành
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	ACB	08/04/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	GEX	01/04/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ 2025	BWE	01/04/2025
Báo cáo chuyên đề	Báo cáo chuyên đề: Thuế đối ứng của Mỹ	Vĩ mô	26/03/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T2 2025	Vĩ mô	13/03/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T2 2025	Thị trường	13/03/2025
Báo cáo cập nhật	Báo cáo cập nhật VCB	VCB	12/03/2025
Báo cáo cập nhật ĐHCĐ	Báo cáo cập nhật ĐHCĐ bất thường 2025	KBC	07/03/2025
Báo cáo cập nhật KQKD	Báo cáo cập nhật KQKD Q4 2024	BID	06/03/2025
Báo cáo cập nhật KQKD	Báo cáo cập nhật KQKD Q4 2024	HDB	28/02/2025
Báo cáo vĩ mô	Báo cáo vĩ mô T1 2025	Vĩ mô	14/02/2025
Báo cáo thị trường	Báo cáo thị trường T1 2025	Thị trường	14/02/2025
BCKQKD 2024	Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024	Toàn thị trường	06/02/2025
BCCL đầu tư 2025	Báo cáo chiến lược đầu tư 2025	Toàn thị trường	24/01/2025
BCCL thị trường 2025	Báo cáo chiến lược thị trường năm 2025	Thị trường	24/01/2025
BCCL vĩ mô 2025	Báo cáo chiến lược vĩ mô năm 2025	Vĩ mô	24/01/2025



# Tổng quan hiệu suất thị trường



Ghi chú: Các ngành được tính hiệu suất bao gồm cổ phiếu trên cả 3 sàn HSX, HNX và UPCoM

Các chỉ số S&P 500, Dow Jones, FTSE 100 và Euro Stoxx 50 tính toán dựa trên giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm trước

Nguồn: Bloomberg, Fiinpro, TVS Research

## Tuyên bố miễn trừ

Báo cáo này được viết và phát hành bởi CTCP Chứng khoán Thiên Việt (TVS). Báo cáo được dựa trên các thông tin được thu thập từ các nguồn TVS đánh giá là đáng tin cậy, tuy nhiên TVS không chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Nhận định và quan điểm trong báo cáo thể hiện ý kiến của chuyên viên phân tích tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không đại diện cho quan điểm chung của TVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo cho nhà đầu tư, không nhằm mục đích chào mời, xúi giục mua hoặc bán bất cứ chứng khoán nào được đề cập. Nhà đầu tư toàn quyền quyết định và tự chịu rủi ro trong việc sử dụng các thông tin và tham khảo các nhận định trên báo cáo. TVS tuyên bố miễn trách đối với bất kỳ thiệt hại trực tiếp hoặc gián tiếp nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này.

## Hệ thống khuyến nghị

Các khuyến nghị Mua, Bán hoặc Nắm giữ chứng khoán được xác định dựa trên tổng lợi nhuận kỳ vọng, bằng tổng của chênh lệch giữa giá mục tiêu và thị giá hiện tại của cổ phiếu cộng với lợi tức cổ tức kỳ vọng. Các định nghĩa về Mức khuyến nghị cụ thể như sau:

Xếp hạng khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm > 20%
NẮM GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm khoảng từ -10% đến 20%
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng của cổ phiếu trong 1 năm < -10%

## Công ty cổ phần chứng khoán Thiên Việt – www.tvs.vn

### Hà Nội

Tầng 15, tòa nhà Harec  
4A Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội  
Phone: +84 (24) 7300 6588  
Fax: +84 (24) 3248 4821

### Hồ Chí Minh

Tầng 9, tòa nhà Bitexco Nam Long  
63A Võ Văn Tần, Quận 3, Hồ Chí Minh  
Phone: +84 (28) 7300 6588  
Fax: +84 (28) 299 2088

## Thông tin liên hệ

### BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU

#### Nguyễn Trọng Đình Tâm

P. Giám đốc Chiến lược đầu tư  
tamntd@tvs.vn

#### Nguyễn Thị Kiều Hạnh

Chuyên viên cao cấp  
hanhntk@tvs.vn

#### Nguyễn Đức Anh

Chuyên viên  
anhnd@tvs.vn

#### Phạm Nguyên Long

Chuyên viên cao cấp  
longpn@tvs.vn

#### Tiêu Phan Thanh Quang

Chuyên viên  
quangtpt@tvs.vn

#### Nguyễn Văn Quang

Chuyên viên  
quangnv@tvs.vn